

Số : 066/CV/IFS-2017

Biên Hòa, ngày 30 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng Quý 3 năm 2017)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Cơ quan trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng Quý 3 năm 2017 như sau:

ĐVT: Ngân VND

Các chỉ tiêu	Quý 3 năm 2017	Quý 3 năm 2016	%	LK Quý 3 năm 2017	LK Quý 3 năm 2016	%
Tổng doanh thu	362,269,705	335,445,162	8%	1,047,769,923	946,463,527	11%
Các khoản giảm trừ	20,077,768	23,054,885	-13%	61,419,010	51,617,211	19%
<i>% Giảm trừ DT</i>	6%	7%		6%	5%	
Doanh thu thuần	342,191,937	312,390,277	10%	986,350,913	894,846,316	10%
Giá vốn hàng bán	215,095,848	210,566,291	2%	639,047,621	619,710,150	3%
<i>% Giá vốn hàng bán</i>	63%	67%		65%	69%	
Lợi nhuận gộp	127,096,089	101,823,986	25%	347,303,292	275,136,166	26%
<i>% Lợi nhuận gộp</i>	37%	33%		35%	31%	
Doanh thu hoạt động tài chính	1,242,888	1,738,924	-29%	8,278,280	11,028,798	-25%
Chi phí tài chính	1,608,387	2,339,920	-31%	9,485,836	10,207,768	-7%
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>1,020,450</i>	<i>1,458,835</i>	<i>-30%</i>	<i>3,428,278</i>	<i>4,194,937</i>	<i>-18%</i>
Chi phí bán hàng	76,935,541	66,496,509	16%	224,074,383	194,148,774	15%
<i>% Chi phí bán hàng</i>	22%	21%		23%	22%	
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7,835,241	9,293,885	-16%	23,835,255	28,586,495	-17%
Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	41,959,808	25,432,596	65%	98,186,098	53,221,927	84%
Thu nhập khác	205,828	72,559	184%	1,041,716	574,753	81%
Chi phí khác	219,872	386,874	-43%	725,141	21,613,933	-97%
Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	41,945,764	25,118,281	67%	98,502,673	32,182,747	206%
CP thuế TN hiện hành	-	-		-	-	
CP thuế TN hoãn lại	-	-		-	-	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	41,945,764	25,118,281	67%	98,502,673	32,182,747	206%
<i>% Lợi nhuận sau thuế</i>	12%	8%		10%	4%	

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh riêng của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần Quý 3 năm 2017 tăng 10% so với số cùng kỳ năm 2016 (Lũy kế tăng 10%), kết quả đạt được do Công ty đã tập trung phát triển các dòng sản phẩm chủ lực thông qua các chương trình nghiên cứu và cải tiến về mẫu mã sản phẩm, tăng cường về chất lượng và bổ sung các chương trình hỗ trợ cho dòng sản phẩm này. Ngoài ra công ty tiếp tục duy trì và mở rộng thêm các điểm bán trên toàn quốc, triển khai thêm các chương trình bán hàng cho điểm bán. Các khoản giảm trừ doanh thu lũy kế tăng so với số năm 2016 do công ty thay đổi chính sách về khuyến mãi trừ vào doanh số cho khách hàng.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 3/2017 giảm, chiếm tỷ trọng 63% doanh thu thuần so với 67% (lũy kế quý 65% so với 69%) số cùng kỳ năm ngoái do trong quý này công ty tăng sản lượng sản xuất, duy trì ổn định giá mua nguyên vật liệu mua vào, giảm chi phí gia công và sử dụng hiệu quả và tiết kiệm các nguồn chi phí sản xuất chung...làm giảm giá thành sản xuất trên đầu sản phẩm, kết quả làm cho tỷ trọng giá vốn hàng bán giảm.

Doanh thu hoạt động tài chính trong Quý 3/2017 tăng so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu liên quan đến biến động chênh lệch tỷ giá trong quý.

Chi phí hoạt động tài chính trong Quý 3/2017 tăng do đánh giá một số khoản mục có gốc ngoại tệ, bên cạnh đó chi phí lãi vay được giữ mức ổn định khoảng 0,3% doanh thu, do Công ty tiếp tục duy trì được khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất ưu đãi khoảng 2% một năm.

Trong Quý 3/2017, Công ty tiếp mở rộng các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số đặc biệt cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình hỗ trợ điểm bán,... với mục đích duy trì doanh số trong quý. Việc thiết kế chương trình và phân bổ chi phí giữa các khu vực hiệu quả hơn làm cho tỷ trọng chi phí bán hàng trên doanh thu tăng mức 23% so với 21% số cùng kỳ năm ngoái (Lũy kế đạt 23% so với 22% cùng kỳ).

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong giảm còn 2.3% trên doanh thu thuần so với mức 3% cùng kỳ năm ngoái do giảm một số chi phí hoạt động liên quan.

Thu nhập khác trong kỳ tăng thể hiện khoản thu tiền bồi thường từ một số nhà cung cấp

Chi phí khác trong quý chủ yếu liên quan đến chi phí khấu hao của một số tài sản không sử dụng trong kỳ.

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 3/2017.

Trân trọng cảm ơn.


Toru Yamasaki
Chu tịch kiêm Tổng giám đốc


CÔNG TY
CỔ PHẦN
THỰC PHẨM
QUỐC TẾ
ĐỒNG NAI

No : 066/CV/IFS-2017

Bien Hoa, 30th October 2017

To : - State Securities Commission (SSC)
 - Hanoi Stock Exchange (HNX)

(Re: Explanatory for Separated business results of 3rd Quarter 2017)

First we would like to thank you for your continued support.

We would like to provide the result of Separated income statement for the 3rd Quarter of year 2017 as following:

Unit: VND'000

Descriptions	2nd Quarter - 2017	2nd Quarter - 2016	%	YTD2017Q3	YTD2016Q3	%
Revenue from sale of goods	362,269,705	335,445,162	8%	1,047,769,923	946,463,527	11%
Revenue deductions	20,077,768	23,054,885	-13%	61,419,010	51,617,211	19%
<i>Deduction %</i>	6%	7%		6%	5%	
Net revenue	342,191,937	312,390,277	10%	986,350,913	894,846,316	10%
Cost of sales	215,095,848	210,566,291	2%	639,047,621	619,710,150	3%
<i>COGS %</i>	63%	67%		65%	69%	
Gross profit	127,096,089	101,823,986	25%	347,303,292	275,136,166	26%
<i>GP %</i>	37%	33%		35%	31%	
Financial income	1,242,888	1,738,924	-29%	8,278,280	11,028,798	-25%
Financial expenses	1,608,387	2,339,920	-31%	9,485,836	10,207,768	-7%
<i>In which: interest expense</i>	<i>1,020,450</i>	<i>1,458,835</i>	<i>-30%</i>	<i>3,428,278</i>	<i>4,194,937</i>	<i>-18%</i>
Selling expenses	76,935,541	66,496,509	16%	224,074,383	194,148,774	15%
<i>Selling expenses %</i>	22%	21%		23%	22%	
General and administration expenses	7,835,241	9,293,885	-16%	23,835,255	28,586,495	-17%
Operating profit (loss)	41,959,808	25,432,596	65%	98,186,098	53,221,927	84%
Other income	205,828	72,559	184%	1,041,716	574,753	81%
Other expenses	219,872	386,874	-43%	725,141	21,613,933	-97%
Profit (loss) before tax	41,945,764	25,118,281	67%	98,502,673	32,182,747	206%
CIT for the current year	-	-		-	-	
Deferred CIT	-	-		-	-	
Profit (loss) after tax	41,945,764	25,118,281	67%	98,502,673	32,182,747	206%
<i>PL %</i>	12%	8%		10%	4%	

We would like to explain several factors related to the results of separated operations as of the reporting period as follows:

Net revenue in 3rd Quarter 2017 increased 10% compared to the same period in year 2016 (Accumulated increase 10%), resulting from the company's focus on developing key product series through research and developing program with the improvement in design and enhanced in quality, and increase for supporting scheme for these key products. In addition, the company continues to maintain and expand its sales outlets nationwide, launching more sales programs for sale outlets. The sales deduction increased compare with year 2016 due to the company changing the promotion schemes by deduct on sale invoices for the customers.



Cost of sales (COS) in 3rd Quarter accounting at 63% of net sales comparing to 67% of its respective period of last year (accumulated 65% compare with 69%) due to the company increased production volume, maintainance purchase price of raw materials, reduce the outsource processing fee and utilize the overhead ...causing the reduce the production cost per case, which resulting in the COS reduced accordingly.

Income from financial activities in the 3rd Quarter 2017 decreased compared to the same period last year, mostly related to the gain variance due to the fluctuation of VND during this Quarter.

Expenses for financial activities in the 2nd Quarter 2017 decreased as same above reason. Besides, loan interest was kept at 0.3 % per net sales due to the Company is still maintaining the inter-company off-shore loans with interest rates about 2% per annum.

In the 3rd Quarter 2017, the company continued to promote the sales support programs such as discount/promotion programs, sales incentives for distributors and sales team, programs for outlets... in order to expand the volume of sales for the Quarter. Improvement in designing of the Promotion schemes and budget allocation among sales areas result in the increasing of selling expenses ratio, accounting for 23% per net sales compared to 21% of last same period (accumulated 23% compare with 22%)

General and administration expenses was accounting for 2.3 % of net sale compare with last year 3% due to the reduction of several operation cost

Other incomes mostly referred to the compensation from supplier

Other expenses mostly referred to the depreciation cost of several idled assets which are not use in the period.

Above are some explanation for operating results of the 3rd Quarter 2017.

Thanks and best regards.

Handwritten signature
ON BEHALF OF THE COMPANY



Toru Yamasaki
Chairman cum General Director

